

Số: /BC - VKSHD

Hải Dương, ngày 11 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
Công tác kiểm sát năm 2024
(Từ ngày 01/12/2023 đến ngày 30/11/2024)

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao và Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 28/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hải Dương về công tác kiểm sát năm 2024, VKSND tỉnh Hải Dương đã xây dựng Kế hoạch số 01/KH-VKS ngày 03/01/2024 về công tác kiểm sát năm 2024; qua 01 năm tổ chức thực hiện, kết quả đạt được như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, KHIẾU KIỆN HÀNH CHÍNH, VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Tình hình tội phạm

Năm 2024, tình hình an ninh chính trị được giữ vững, tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. Tuy nhiên, tình hình tội phạm còn diễn biến phức tạp, đã thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố 1.252 vụ, giảm 108 vụ (7,94%) so với năm 2023, diễn biến một số loại tội phạm như sau:

Tội phạm về trật tự xã hội: Đã phát hiện, khởi tố 376 vụ (giảm 15 vụ), trong đó tội phạm xâm hại tình dục trẻ em khởi tố 10 vụ, giảm 15 vụ; tội Giết người khởi tố 18 vụ, với nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ những mâu thuẫn trong quan hệ xã hội, gia đình¹; tội phạm có sự tham gia của người nước ngoài, sử dụng công nghệ cao để thực hiện hành vi phạm tội ngày càng phức tạp, tính chất ngày càng nghiêm trọng (điển hình như vụ Hoàng Đình Hiến cùng đồng phạm là các đối tượng có quốc tịch nước ngoài (Đài Loan – Trung Quốc) mua bán trái phép thông tin tài khoản ngân hàng và rửa tiền với số tiền hơn 162 tỷ đồng; xuất hiện một số loại tội phạm mới như: vụ Hoàng Thị Hảo cùng đồng phạm tạo lập kênh Youtube đăng tải, chia sẻ, tuyên truyền nhiều nội dung về “năng lượng gốc” có nhiều nội dung mê tín, dị đoan và không có cơ sở khoa học gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội; xuất hiện thủ đoạn, hành vi đăng bài trên các hội, nhóm trên mạng xã hội Facebook để rủ rê, lôi kéo các nạn nhân là người dưới 18 tuổi vào làm việc tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ Karaoke không lành mạnh².

Tội phạm về kinh tế, sở hữu, môi trường: Đã phát hiện, khởi tố 367 vụ (giảm 03 vụ): Tội phạm sở hữu 289 vụ (giảm 03 vụ), trong đó tội phạm Trộm

¹ Điển hình như vụ Nguyễn Xuân Dương dùng dao chém chết 01 người và gây thương tích cho 02 người, bị hại trong vụ án là những người Dương nghi ngờ là người tình của vợ Dương và bố, mẹ đẻ của người tình.

² Vụ Phạm Văn Phi cùng đồng phạm dụ dỗ và sử dụng 08 cháu đều dưới 18 tuổi làm nhân viên phục vụ các quán hát Karaoke.

cấp tài sản vẫn chiếm tỷ lệ lớn 47,40% (137 vụ/289 vụ); tội phạm sử dụng công nghệ cao để lừa đảo chiếm đoạt tài sản ngày càng tinh vi, phức tạp, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị lớn, điển hình như vụ nhóm lừa đảo dùng tài khoản mạng xã hội Facebook để kết bạn, sau đó hướng dẫn bị hại tham gia đầu tư vào sàn điện tử và chiếm đoạt số tiền hơn 48 tỷ đồng³. Tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế 73 vụ (tăng 02 vụ); tội phạm về môi trường 06 vụ (giảm 02), trong đó có 02 vụ gây ô nhiễm môi trường xảy ra trên địa bàn huyện Cẩm Giàng liên quan đến hành vi chôn lấp rác thải, 04 vụ vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm.

Tội phạm ma túy: Đã phát hiện, khởi tố 487 vụ (giảm 83 vụ), trong đó đã phát hiện, xử lý nhiều vụ án vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đặc biệt nghiêm trọng, có những vụ án mua bán, vận chuyển trái phép ma túy xuyên quốc gia, thu giữ số lượng lớn ma túy, chủ yếu là các loại ma túy tổng hợp, như vụ vận chuyển trái phép hơn 06 kg ma túy loại MDMA và Ketamine từ Cộng hòa liên bang Đức về Việt Nam⁴; vụ mua bán trái phép 651,905 gam ma túy loại MDMB-4en-PINACA có nguồn gốc từ Malaysia⁵; xuất hiện thủ đoạn mới, các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy nhưng không giao dịch trực tiếp mà để ở một vị trí nhất định, sau đó chụp ảnh, định vị vị trí cất giấu ma túy gửi cho đối tượng nhận ma túy, việc giao, nhận tiền được thực hiện thông qua chuyển khoản qua tài khoản của người thứ ba hoặc tài khoản mua trên mạng.

Tội phạm tham nhũng, chức vụ: Đã phát hiện, khởi tố 20 vụ (giảm 07 vụ), có vụ án cán bộ Nhà nước cấu kết với doanh nghiệp để thực hiện hành vi phạm tội, điển hình như vụ Đưa hối lộ, nhận hối lộ xảy ra Ban quản lý đầu tư xây dựng tỉnh.

Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp: Đã phát hiện, khởi tố 01 vụ (bằng năm 2023), vụ Tạ Xuân Lùng (Thanh Miện) không chấp hành án.

Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia: Không quản lý vụ việc nào.

Nguyên nhân của tình hình tội phạm giảm là do các cơ quan chức năng đã tăng cường các biện pháp đấu tranh, phát hiện, phòng chống tội phạm đặc biệt là tội phạm về ma túy. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường, ý thức chấp hành pháp luật của người dân được nâng lên.

2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính vẫn diễn biến phức tạp, Viện kiểm sát hai cấp đã kiểm sát thụ lý, giải quyết 55 vụ án hành chính (tăng 06 vụ), các khiếu kiện hành chính phần lớn liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai⁶; 132 vụ, việc kinh doanh, thương mại (tăng 20 vụ), chủ yếu là tranh chấp về hợp đồng tín dụng, mua bán hàng hoá; Kiểm sát việc thụ lý, giải quyết 7.080 vụ, việc DS, HN&GD (tăng 32 vụ, việc), chủ yếu là tranh chấp, yêu cầu về HN&GD (chiếm tỉ lệ 78,55%);....

³ Vụ Nguyễn Thế Hà tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại huyện Bình Giang.

⁴ Vụ Vận chuyển trái phép chất ma túy xảy ra tại thành phố Chí Linh.

⁵ Vụ Nguyễn Gia Bảo cùng đồng phạm Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại huyện Tứ Kỳ.

⁶ Chủ yếu là khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khiếu kiện về việc bồi thường trong việc thu hồi đất để xây dựng các công trình giao thông, dự án đô thị.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Ban cán sự đảng, Viện trưởng VKSND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị VKS hai cấp quán triệt, thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, các Chỉ thị, Kế hoạch của Viện trưởng VKSND tối cao và Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hải Dương⁷. Theo phương châm “*Đoàn kết, trách nhiệm - kỷ cương, liêm chính - bản lĩnh, hiệu quả*”, Ban cán sự đảng VKSND tỉnh đã ban hành 06 nghị quyết, kế hoạch⁸ để lãnh đạo, chỉ đạo về cải cách tư pháp và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành, định kỳ hàng tháng có văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm tháng; bám sát Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao và Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 28/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hải Dương về nhiệm vụ công tác kiểm sát năm 2024, Chỉ thị số 02/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về phát động phong trào thi đua yêu nước trong ngành KSND năm 2024, Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 19/12/2023 của VKSND tối cao về công tác trọng tâm năm 2024;...kịp thời chỉ đạo xây dựng Kế hoạch công tác kiểm sát năm 2024 và các kế hoạch⁹ nhằm cụ thể hoá các nhiệm vụ, đồng thời đề ra các giải pháp, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với đặc thù của địa phương, đơn vị.

Yêu cầu Thủ trưởng đơn vị, người đứng đầu các đơn vị VKS hai cấp và tập thể lãnh đạo các đơn vị phải làm tốt vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, giữ gìn sự đoàn kết, nêu cao hơn nữa vai trò trách nhiệm, người lãnh đạo phải nêu gương, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, gương mẫu trong công việc; phân công và

⁷ Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền, lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác kiểm sát năm 2024; Chỉ thị số 02/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về phát động phong trào thi đua yêu nước trong ngành KSND năm 2024; Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 19/12/2023, Kế hoạch số 02/KH-VKSTC ngày 20/12/2023, Kế hoạch số 03/KH-VKSTC ngày 21/12/2023 của VKSND tối cao và các Chỉ thị chuyên đề của Viện trưởng VKSND tối cao; Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 28/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hải Dương về nhiệm vụ công tác kiểm sát năm 2024;....

⁸ Như: Nghị quyết số 12-NQ/BCSD ngày 16/01/2024 của Ban cán sự đảng VKSND tỉnh về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2024; Nghị quyết số 126-NQ/BCSD của Ban cán sự đảng VKSND tỉnh về chuyển đổi số của VKSND tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 47, 48 ngày 20/3/2024 của Ban cán sự đảng VKSND tỉnh về thực hiện quy định số 131, 132 ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán, trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...

⁹ Kế hoạch số 01/KH-VKS ngày 03/01/2024 của Viện KSND tỉnh Hải Dương về công tác kiểm sát năm 2024; Kế hoạch số 02A/KH-VKS ngày 11/01/2024 và Hướng dẫn số 11/HD-VKSHD ngày 15/01/2024 của Viện KSND tỉnh Hải Dương về việc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm 2024; Kế hoạch số 05/KH-VKS ngày 08/01/2024 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá năm 2024 là kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật; Kế hoạch số 06/KH-VKS ngày 11/01/2024 về thực hiện khâu đột phá trọng tâm năm 2024, 2025 là chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của VKSND; Kế hoạch số 09/KH-VKS ngày 02/02/2024 về công tác kiểm tra của VKSND tỉnh Hải Dương năm 2024; Kế hoạch số 11/KH-VKS ngày 16/02/2024 của VKSND tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết của Ban cán sự đảng Viện KSND tối cao và Ban cán sự Đảng VKSND tỉnh Hải Dương về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2024;....

sử dụng hợp lý, hiệu quả biên chế công chức hiện có của đơn vị. Chỉ đạo tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; làm tốt công tác thanh tra, tự kiểm tra trong đơn vị; chỉ đạo quán triệt đến mỗi công chức, Kiểm sát viên phải nhập tâm, sâu sắc hơn nữa trong thực hiện nhiệm vụ, sao nhãng sẽ dẫn tới vi phạm và không hoàn thành nhiệm vụ; chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra hướng dẫn, linh hoạt trong phương thức kiểm tra, bảo đảm mỗi đơn vị VKSND cấp huyện được kiểm tra toàn diện ở các khâu công tác ít nhất 01 lần/năm, sau kiểm tra phải ban hành thông báo rút kinh nghiệm chung trong toàn ngành KS Hải Dương về những thiếu sót, sai phạm phát hiện được, đơn vị nào tiếp tục để xảy ra vi phạm thì phải chịu trách nhiệm cao hơn¹⁰. Gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng ngành, đơn vị; yêu cầu Thủ trưởng đơn vị, Viện trưởng VKSND cấp huyện phải làm tốt cả hai vai trò, trách nhiệm là Bí thư cấp uỷ và Thủ trưởng đơn vị.

Chỉ đạo thực hiện tốt hơn nữa chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; tiếp tục xác định thực hiện chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu; chủ động, tăng cường phối hợp trong Ngành, giữa các cơ quan tố tụng và trong khối nội chính để đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý nghiêm minh các vụ án tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, nhất là các vụ án, vụ việc thuộc diện theo dõi, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, làm nổi bật vai trò của VKS trong khâu công tác này; thực hiện rà soát kết quả thực hiện và đề ra các giải pháp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định pháp luật, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá trong năm 2024. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác kiểm sát thi hành án hình sự, dân sự, hành chính; tăng cường kiểm sát việc thi hành án hành chính của UBND các cấp; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp; xác định công tác đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số là nhiệm vụ đột phá trọng tâm trong năm 2024 và các năm tiếp theo, triển khai thực hiện hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số trong ngành KSND....

Căn cứ vào chỉ đạo của Ban cán sự đảng, Lãnh đạo VKSND tỉnh các đơn vị VKS hai cấp đã chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình, hướng dẫn công tác của đơn vị; đề ra các biện pháp cụ thể thiết thực trong quản lý, chỉ đạo, điều hành nhằm đảm bảo hoàn thành và vượt chỉ tiêu công tác của Quốc hội, của Ngành giao, đạt chất lượng và hiệu quả cao; chủ động phối hợp với các ngành liên quan trong giải quyết các vụ án, vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; tham mưu cấp uỷ địa phương chỉ đạo giải quyết những vấn đề khó, phức tạp trong công tác tư pháp nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỌCT, KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

¹⁰ Công văn số 1251/VKSND-VP ngày 19/12/2023 của VKSND tỉnh Hải Dương.

1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm

Tăng cường trách nhiệm công tố ngay từ giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm; thực hiện nghiêm các quy định của BLTTHS trong tiếp nhận và kiểm sát giải quyết nguồn tin tội phạm; kiểm sát chặt chẽ việc tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin, thường xuyên rà soát, yêu cầu CQĐT tiếp tục giải quyết khi căn cứ tạm đình chỉ không còn. Chú trọng kiểm sát các quyết định tố tụng của CQĐT, kiên quyết không đưa vào giải quyết theo thủ tục tố tụng hình sự đối với những vụ việc đã xác định rõ không có dấu hiệu tội phạm. Nâng cao chất lượng kiểm sát việc xác minh ban đầu và chuyển nguồn tin tội phạm của Công an cấp xã; VKSND cấp huyện kịp thời báo cáo nội dung ban đầu các vụ việc đưa vào thủ tục giải quyết tin báo đến VKSND tỉnh và trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn của VKSND tỉnh.

- Thực hành quyền công tố kiểm sát thụ lý 1.579 tin; kiểm sát giải quyết 1.514 tin báo¹¹ (đạt 95,88%); đang xác minh 65 tin (trong thời hạn).

VKSND hai cấp phối hợp với Ủy ban MTTQ cùng cấp trực tiếp kiểm sát việc tiếp nhận, phân loại, giải quyết nguồn tin về tội phạm của CQĐT 27 cuộc (vượt 13), ban hành 27 kết luận kiến nghị, ban hành 01 yêu cầu tự kiểm tra và thông báo kết quả cho VKS; VKS cấp huyện phối hợp với Công an cấp huyện kiểm tra việc tiếp nhận và chuyển nguồn tin về tội phạm của Công an cấp xã 179 cuộc (tăng 12), ban hành 164 kết luận, 15 kết luận kiến nghị. VKSND tỉnh phối hợp với CQĐT Công an tỉnh kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin tội phạm của CQĐT Công an huyện 02 cuộc, ban hành 02 kết luận kiến nghị; kiểm tra việc thực hiện kiến nghị năm 2023 đã thực hiện xong trong Quý I năm 2024.

- *Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:* CQĐT ra quyết định không khởi tố vụ án chưa đủ căn cứ; chậm chuyển hồ sơ, quyết định tạm giữ cho VKS; không giải thích quyền, nghĩa vụ của người bị bắt; biên bản tố tụng không đúng mẫu; chậm chuyển nguồn tin đến CQĐT có thẩm quyền; chậm khởi tố vụ án; chậm tiếp nhận nguồn tin; chậm phục hồi giải quyết tin báo; chậm ra quyết định giải quyết tin báo;... VKS đã ban hành quyết định huỷ quyết định không khởi tố vụ án 01 vụ do chưa bảo đảm căn cứ pháp luật, 41 kiến nghị¹², 167 yêu cầu khởi tố vụ án (tăng 101), 03 yêu cầu bổ sung quyết định khởi tố vụ án, 98 yêu cầu khác¹³; các kiến nghị, yêu cầu của VKS được tiếp thu, thực hiện.

Kết quả nổi bật: Đã ký Quy chế phối hợp giữa VKSND tỉnh và Công an tỉnh trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và điều tra vụ án

¹¹ Trong đó: khởi tố 1.252 vụ (đạt tỷ lệ 82,69%), không khởi tố 187 vụ (chiếm 12,35%), tạm đình chỉ giải quyết 74 tin (chiếm 4,89%), chuyển tin giải quyết theo thẩm quyền 01 tin (chiếm 0,07 %).

¹² 29 kiến nghị tổng hợp, 05 kiến nghị vụ việc, 07 kiến nghị phòng ngừa.

¹³ 59 yêu cầu ra quyết định giải quyết, 16 yêu cầu thụ lý, 21 yêu cầu tiếp tục giải quyết, 01 yêu cầu chuyển nguồn tin, 01 yêu cầu tự kiểm tra.

hình sự của Điều tra viên bố trí tại Công an cấp xã¹⁴; chủ động phối hợp rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp với Cục thuế tỉnh về thông báo, gửi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến người phạm tội, pháp nhân thương mại phạm tội, cá nhân và tổ chức vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thuế¹⁵; ban hành yêu cầu kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ để áp dụng biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản đối với 06 vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng, kinh tế làm thất thoát, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước; đã ban hành 07 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác này.

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

Kiểm sát chặt chẽ các hoạt động điều tra, bảo đảm việc điều tra đúng thẩm quyền; thực hiện nghiêm việc hỏi cung, lấy lời khai có ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án dư luận xã hội quan tâm, các vụ án do Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Tăng cường áp dụng các biện pháp nhằm thu hồi tài sản Nhà nước bị thiệt hại, thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, kinh tế; các phòng nghiệp vụ VKSND tỉnh kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết vụ án. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 09/11/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giải quyết các vụ việc, vụ án hình sự tạm đình chỉ trong ngành KSND; kiểm sát và quản lý chặt chẽ các vụ án tạm đình chỉ, yêu cầu CQĐT phục hồi điều tra đối với những vụ án căn cứ tạm đình chỉ không còn, phối hợp giải quyết kịp thời các vụ án đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc do thay đổi chính sách pháp luật hành vi không còn là tội phạm. Kịp thời kiểm tra, giải quyết những vụ án có khiếu nại kêu oan; yêu cầu những trường hợp có dấu hiệu oan, sai hoặc bị can, bị cáo kêu oan phải báo cáo ngay Viện trưởng VKSND tỉnh để chỉ đạo.

Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra 1.667 vụ/2.649 bị can; đã giải quyết 1.361 vụ/2.250 bị can¹⁶ (đạt 81,64 %); đang điều tra 306 vụ/399 bị can (đều trong hạn luật định).

Án tạm đình chỉ điều tra 1.194 vụ/135 bị can; đã phục hồi điều tra 81 vụ/45 bị can; đình chỉ điều tra do hết thời hiệu truy cứu TNHS 162 vụ/0 bị can; còn tạm đình chỉ 951 vụ/90 bị can¹⁷; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp thu hồi tài sản của Nhà nước bị chiếm đoạt, thiệt hại trong các vụ án kinh tế, tham nhũng, chức vụ, kết quả đã thu hồi được 24.628.630.894 đồng/50.763.488.448 đồng (trong đó án tham nhũng, chức vụ đã thu hồi được 14.650.781.391 đồng/23.478.350.529 đồng, đạt tỷ lệ 62,40%).

¹⁴ Quy chế số 02 ngày 29/5/2024.

¹⁵ Quy chế số 04 ngày 12/11/2024.

¹⁶ Trong đó: Kết thúc điều tra đề nghị truy tố 1.192 vụ/2.152 bị can; Đình chỉ 50 vụ/52 bị can (bị hại rút đơn yêu cầu KTVA, bị can tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu TNHS); Tạm đình chỉ 119 vụ/46 bị can (hết thời hạn điều tra chưa xác định được bị can, bị can bỏ trốn, chờ kết quả giám định).

¹⁷ Chưa xác định được bị can 861 vụ (90,53%); bị can bỏ trốn chưa bắt được bị can 84 vụ/84 bị can (8,83%); đã có kết luận giám định tư pháp xác định bị can bị bệnh tâm thần hoặc bệnh hiểm nghèo 03 vụ/03 bị can (0,32%); Chưa có kết quả trung câu giám định, yêu cầu định giá tài sản, tương trợ tư pháp 03 vụ/03 bị can (0,32%).

Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng xác định 163 vụ án trọng điểm (đạt 13,02%, vượt 8,02%); áp dụng thủ tục rút gọn đối với 17 vụ/38 bị can (100% số vụ đủ điều kiện); thực hiện báo cáo án bằng sơ đồ tư duy 354 vụ (tăng 276); kiểm tra việc thực hiện kiến nghị năm 2023 thực hiện xong trong Quý I năm 2024.

- *Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:* CQĐT vi phạm trong việc áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị can; chậm khởi tố bị can; chậm phục hồi điều tra vụ án; chậm chuyển các quyết định tố tụng, bản kết luận điều tra, hồ sơ vụ án cho VKS; thu thập tài liệu liên quan đến tiền án, tiền sự của bị can chưa đầy đủ; biên bản ghi lời khai không ghi tư cách tham gia tố tụng; bản kết luận điều tra không ghi rõ điểm khoản của điều luật đề nghị truy tố bị can;... Viện kiểm sát đã ban hành yêu cầu bắt bị can tạm giam đối với 01 bị can; hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với 04 bị can; ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với 04 bị can; 78 kiến nghị¹⁸ (tăng 8), 85 yêu cầu khởi tố bị can (tăng 17), 01 yêu cầu bổ sung quyết định khởi tố bị can, 48 yêu cầu khác¹⁹; các kiến nghị, yêu cầu của VKS đều được tiếp thu, thực hiện.

Kết quả nổi bật: Không có bị can đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự không đúng quy định của pháp luật có trách nhiệm của Viện kiểm sát; xây dựng chuyên đề và tổ chức tập huấn về “*Nâng cao kỹ năng hỏi cung, phúc cung bị can và kiểm sát hoạt động hỏi cung của Kiểm sát viên đối với các vụ án hình sự*”; tổ chức cuộc thi “*Báo cáo án bằng sơ đồ tư duy trong lĩnh vực hình sự năm 2024*” nhằm nâng cao chất lượng báo cáo, đề xuất và ứng dụng công nghệ thông tin của Kiểm sát viên; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp chú trọng thu hồi tài sản của Nhà nước bị chiếm đoạt, thiệt hại trong các vụ án kinh tế, tham nhũng, chức vụ, đã ban hành 09 yêu cầu áp dụng biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản; tăng cường hướng dẫn, trả lời thỉnh thị kịp thời đối với cấp huyện, đã trả lời thỉnh thị 30 vụ có khó khăn, vướng mắc; đã ban hành 14 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác này.

1.3. Thực hành quyền công tố và KSHĐTP trong giai đoạn truy tố

Thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; thực hiện nghiêm nguyên tắc suy đoán vô tội, “trọng chứng hơn trọng cung”, bảo vệ tốt hơn quyền con người, quyền công dân trong hoạt động tố tụng hình sự. Tiếp tục thực hiện nhiều giải pháp nâng cao chất lượng truy tố, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm, hoàn thành tốt chỉ tiêu của Quốc hội và của Ngành.

¹⁸ 32 kiến nghị tổng hợp, 09 kiến nghị vụ việc, 37 kiến nghị phòng ngừa.

¹⁹ 19 yêu cầu phục hồi vụ án tạm đình chỉ, 11 yêu cầu ra quyết định đình chỉ vụ án TĐC hết thời hiệu truy cứu TNHS, 01 yêu cầu chuyển vụ án, 04 yêu cầu xác minh, 04 yêu cầu bổ sung tài liệu chứng cứ, 08 yêu cầu phong tỏa tài sản, 01 yêu cầu rút hồ sơ, 02 yêu cầu trợ tư pháp về hình sự, 02 yêu cầu truy nã bị can.

Đã THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố 1.193 vụ/2.153 bị can; đã giải quyết 1.193 vụ/2.153 bị can (đạt 100%)²⁰; áp dụng thủ tục rút gọn 16 vụ/39 bị can (100% số đủ điều kiện). VKS trả hồ sơ điều tra bổ sung 10 vụ/53 bị can (không có lỗi của VKS). Án năm 2023 chuyển sang 328 vụ/446 bị can (đã giải quyết xong trong tháng 8/2024). Án tạm đình chỉ truy tố 05 vụ/05 bị can; phục hồi giải quyết 01 vụ/01 bị can; còn tạm đình chỉ 04 vụ/04 bị can²¹.

- *Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:* Không

Kết quả nổi bật: Không để xảy ra trường hợp nào phải rút quyết định truy tố; chú trọng phát hiện sơ hở, thiếu sót để kiến nghị phòng ngừa, đã ban hành 11 kiến nghị phòng ngừa (tăng 08); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ (báo cáo án bằng sơ đồ tư duy 270 vụ, tăng 205 vụ) giúp cho việc duyệt đề xuất của lãnh đạo Viện được nhanh hơn; tổ chức cuộc thi “*Xây dựng bản Cáo trạng*” để nâng cao kỹ năng viết Cáo trạng cho các Kiểm sát viên trong ngành Kiểm sát Hải Dương.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các chỉ thị chuyên đề, hướng dẫn của VKSND tối cao và các kết luận của Lãnh đạo VKSND tối cao²²; thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng, kỹ năng tranh tụng của KSV tại phiên tòa đảm bảo căn cứ buộc tội vững chắc, không để xảy ra oan, sai; Lãnh đạo các đơn vị thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra, hướng dẫn KSV xây dựng đề cương xét hỏi, dự thảo Luận tội, tranh luận và cho ý kiến trực tiếp vào dự thảo. Kịp thời phát hiện vi phạm để kháng nghị, kiến nghị; kiểm sát chặt chẽ các hoạt động tố tụng tại phiên tòa và bản án, quyết định của Tòa án, nghiên cứu kỹ hồ sơ, tài liệu bảo đảm việc ban hành kháng nghị có tính thuyết phục cao. Chủ động phối hợp tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, chú trọng việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm liên ngành, trực tuyến.

Thực hành quyền công tố KSXX theo thủ tục sơ thẩm: 1.396 vụ/2.625 bị cáo; đã giải quyết 1.175 vụ/2.121 bị cáo²³; đang giải quyết 221 vụ/504 bị cáo. *Thực hành quyền công tố KSXX theo thủ tục phúc thẩm:* 212 vụ/392 bị cáo; đã giải quyết 185

²⁰ Truy tố 1.187 vụ/2.139 bị can; đình chỉ 05 vụ/13 bị can (lý do: Vụ án khởi tố theo yêu cầu của bị hại sau đó bị hại rút đơn yêu cầu KTVA; người thực hiện tội phạm nghiêm trọng do vô ý, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được người đại diện hợp pháp của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự; do thay đổi chính sách pháp luật hành vi phạm tội của các bị can không còn gây nguy hiểm cho xã hội); tạm đình chỉ 01 vụ/01 bị can (lý do: hết thời hạn truy tố bị can bỏ trốn - đã truy nã).

²¹ Bị can bỏ trốn, không rõ bị can đang ở đâu.

²² Chỉ thị số 08/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao về tiếp tục tăng cường công tác kháng nghị; Hướng dẫn số 24/HD ngày 5/8/2020 về công tác kiểm sát bản án, quyết định hình sự của Tòa án; Hướng dẫn số 34/HD-VKSTC ngày 29/11/2022 của VKSND tối cao về kỹ năng phát hiện vi phạm trong giải quyết vụ án hình sự để kháng nghị, kiến nghị.

²³ Xét xử 1.172 vụ/2.118 bị cáo; đình chỉ 02 vụ/02 bị cáo (lý do: Bị cáo chết do bệnh lý, vụ án khởi tố theo yêu cầu của bị hại sau đó bị hại rút đơn); tạm đình chỉ 01 vụ/01 bị cáo (lý do: hết thời hạn chuẩn bị xét xử bị cáo bỏ trốn).

vụ/335 bị cáo²⁴; đang giải quyết 27 vụ/57 bị cáo. Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung 43 vụ/117 bị can (VKS không chấp nhận trả lại hồ sơ cho TA 16 vụ/52 bị can; chấp nhận 27 vụ/65 bị can - trong đó có trách nhiệm của VKS 08 vụ/13 bị can, chiếm 0,57%). Án tạm đình chỉ trong giai đoạn xét xử: còn 02 vụ/02 bị cáo (cũ 01 vụ/01 bị cáo, mới 01 vụ/01 bị cáo).

Hai cấp kiểm sát đã phối hợp với Tòa án tổ chức 242 phiên tòa rút kinh nghiệm (có 02 phiên mở rộng); phối hợp với TA tổ chức phiên tòa xét xử lưu động 66 vụ/87 bị cáo, 159 phiên tòa xét xử trực tuyến; thực hiện số hóa 673 hồ sơ; công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa 115 phiên; báo cáo án bằng sơ đồ tư duy 408 vụ. Kiểm tra việc thực hiện kiến nghị năm 2023 đã thực hiện xong trong Quý I năm 2024.

- Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan: TA quyết định hình phạt không tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; bản án tuyên phạt tù cho hưởng án treo nhưng không hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo; chậm đưa vụ án ra xét xử; chậm gửi bản án, quyết định tố tụng cho VKS; không gửi bản án đến nơi bị cáo đang tạm giam; vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử;... VKS ban hành 09 kháng nghị, 53 kiến nghị²⁵ (tăng 7), báo cáo kháng nghị giám đốc thẩm 01 vụ²⁶. Các kiến nghị được tiếp thu, thực hiện.

Kết quả kháng nghị phúc thẩm: VKS hai cấp ban hành 12 vụ/23 bị cáo (cũ 03 vụ/06 bị cáo, mới 09 vụ/17 bị cáo); đã giải quyết 08 vụ/11 bị cáo (Hội đồng xét xử chấp nhận 07 vụ/10 bị cáo, đạt tỷ lệ 90,91%; không được chấp nhận 01 vụ/01 bị cáo được VKSND cấp cao bảo vệ); đang giải quyết 04 vụ/12 bị cáo.

Kết quả nổi bật: Không để xảy ra oan, sai nghiêm trọng và bỏ lọt tội phạm; chủ động phối hợp rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế với TAND tỉnh Hải Dương về công tác phối hợp trong việc giải quyết án hình sự trong giai đoạn xét xử²⁷; tổ chức cuộc thi viết “Luận tội, trình bày luận tội, tranh luận và công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa” nhằm nâng cao kỹ năng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa; tăng cường hướng dẫn, trả lời thỉnh thị kịp thời đối với cấp huyện, đã trả lời thỉnh thị 06 vụ có khó khăn, vướng mắc; ban hành 11 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác này.

1.5. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự

²⁴ Đình chỉ 41 vụ/66 bị cáo (bị cáo rút kháng cáo). Xét xử 144 vụ/269 bị cáo, kết quả: Y án sơ thẩm 23 vụ/60 bị cáo; sửa án 118 vụ/203 bị cáo (tăng hình phạt 04 vụ/07 bị cáo; giảm hình phạt 73 vụ/111 bị cáo; chuyển án treo 36 vụ/77 bị cáo; chuyển cải tạo không giam giữ 03 vụ/05 bị cáo; chuyển phạt tiền 01 vụ/01 bị cáo; chuyển phạt cảnh cáo 01 bị cáo; truy thu tiền do bị cáo phạm tội mà có 01 vụ/01 bị cáo); hủy án hủy án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại 02 vụ/05 bị cáo (Vụ Phạm Văn Quyền tội Trốn thuế – VKS kháng nghị, vụ án đang tạm đình chỉ điều tra, lý do: chờ kết quả giám định; vụ Bùi Văn Hoan cùng đồng phạm tội Xâm phạm chỗ ở của người khác - HĐXX phúc thẩm quyết định hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại, do phát sinh tình tiết mới, vụ án đang điều tra); hủy án sơ thẩm và đình chỉ vụ án do bị hại rút yêu cầu KTVA trước khi mở phiên tòa 01 vụ/01 bị cáo (vụ Nguyễn Văn Phó tội Cố ý gây thương tích).

²⁵ 35 kiến nghị tổng hợp, 09 kiến nghị vụ việc, 09 kiến nghị phòng ngừa.

²⁶ Chưa có kết quả thông báo của VKSND cấp cao 1.

²⁷ Quy chế phối hợp số 01/QCLN-TAND-VKSND ngày 05/9/2024.

Tiếp tục thực hiện nghiêm các Chỉ thị, kế hoạch, quy định của pháp luật, các kết luận của lãnh đạo VKSND tối cao²⁸; kiểm sát chặt chẽ việc tạm giữ, tạm giam không để xảy ra trường hợp quá hạn tạm giữ, tạm giam có trách nhiệm của VKS; kịp thời phát hiện vi phạm và ban hành kháng nghị, kiến nghị để yêu cầu chấn chỉnh, khắc phục vi phạm pháp luật của các cơ quan tư pháp; nâng cao chất lượng các cuộc trực tiếp kiểm sát (thời gian tiến hành trực tiếp kiểm sát sớm hơn; tập trung vào các hoạt động dễ xảy ra vi phạm). Phối hợp chặt chẽ với UBMTTQ cùng cấp trong thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong khâu công tác này; tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp với TAND tỉnh trong việc giao gửi bản án, quyết định hình sự, việc ra quyết định uỷ thác thi hành án và gửi quyết định thi hành án hình sự²⁹; tăng cường trách nhiệm, kiểm sát chặt chẽ việc lập hồ sơ đề nghị miễn, giảm, hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, hồ sơ tha tù trước thời hạn có điều kiện và hồ sơ đề nghị đặc xá; tăng cường kiểm sát, quản lý chặt chẽ việc ra quyết định thi hành án của Toà án, nhằm tránh việc chậm ra quyết định thi hành án hoặc để sót, bỏ lọt người phải thi hành án, theo đó yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm việc lập và gửi danh sách các bị án trong bản án có hiệu lực pháp luật, danh sách bị án có quyết định thi hành án, danh sách uỷ thác thi hành án.

Kiểm sát việc tạm giữ 987 người (mới); đã giải quyết 983 người³⁰, chết 01 người³¹; còn đang tạm giữ 03 người. Kiểm sát việc tạm giam 2.500 người (cũ 1.015 người, mới 1.495 người³²); đã giải quyết 1.519 người³³, chết 01 người³⁴; còn lại 980 người (không có quá hạn).

Số bị án Toà án tuyên án tử hình 18 người (cũ 16, mới 02); số người bị kết án tử hình được ân giảm xuống tù chung thân 01; còn 17 người³⁵. Tù chung thân 64 người (mới), đã ra quyết định thi hành án 64 người. Tù có thời hạn phải thi hành 1.701 người (cũ 67; mới 1.634); đã thi hành 1.627 người; chưa thi hành 71 người³⁶. Thi hành án treo 1.767 người (cũ 1.267, mới 502, nơi khác chuyển đến 03, chuyển đi nơi khác 05); đã thi hành xong 446 người; phạm tội mới 11 người; chết do bệnh lý 05; còn đang thi hành 1.305 người. Cải tạo không giam giữ 162 người (cũ 113, mới 49), đã chấp hành xong 108 người; phạm tội mới 01

²⁸ Chỉ thị số 06/CT- VKSNDTC ngày 18/6/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự; Kế hoạch số 39/KH- VKS ngày 12/7/2019 của VKSND tỉnh (về thực hiện Chỉ thị số 06); Chỉ thị số 05/CT-VKS ngày 15/5/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao, Kế hoạch số 51/KH-VKS ngày 17/9/2018 của VKS tỉnh Hải Dương về tăng cường trách nhiệm của VKS trong kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam và THAHS.

²⁹ Quy chế số 01 ngày 27/02/2023.

³⁰ Gồm: Khởi tố chuyển tạm giam 863 người; khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác 118 người; truy nã chuyển tạm giam 02 người

³¹ Chết do tự sát.

³² Gồm: tạm giữ chuyển giam 863; bắt bị can, bị cáo để tạm giam 458; tự nguyện THA 174.

³³ Trong đó: Thay đổi biện pháp ngăn chặn khác 61 người, hủy bỏ biện pháp tạm giam 01 người, HĐXX trả tự do 35 người (cho hưởng án treo, mức án bằng thời gian tạm giam), chuyển trại giam 1.401 người, hết án trong thời gian chờ chuyển trại 20, áp dụng bắt buộc chữa bệnh 01, chết do bệnh lý 01.

³⁴ Chết do bệnh lý 01.

³⁵ Chờ kết quả xét đơn của chủ tịch nước 07; chưa có kết quả kháng nghị của Chánh án TAND tối cao, Viện trưởng VKSND tối cao 10.

³⁶ Hoãn 40 người, trốn đã truy nã 13, xét hoãn 01 người, trong thời gian tự nguyện 17 người.

người; còn đang thi hành 53 người. Cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định 24 người (cũ 08, mới 16), chấp hành xong 08, đang chấp hành 16 người. Bắt buộc chữa bệnh 13 người (cũ 11, mới 02) - đang chấp hành. Đưa vào trường giáo dưỡng 07 người (cũ) - đang chấp hành. Tha tù trước thời hạn có điều kiện 38 người (cũ 23, mới 15); đã chấp hành xong 15 người; còn đang chấp hành 23 người.

Hai cấp kiểm sát việc xét rút ngắn thời gian thử thách án treo, giảm thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ 196 trường hợp và xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù đối với 3.132 phạm nhân; kiểm sát việc đề nghị xét tha tù trước thời hạn có điều kiện 83 phạm nhân. Phối hợp với UBMTTQ cùng cấp trực tiếp kiểm sát Nhà tạm giữ CA huyện 54 cuộc (trong đó: thường kỳ 49 cuộc, ban hành 30 kết luận kiến nghị, 19 kết luận; đột xuất 05 cuộc, ban hành 05 kết luận kiến nghị); trực tiếp kiểm sát Trại tạm giam Công an tỉnh 04 cuộc ban hành 04 kết luận kiến nghị; trực tiếp kiểm sát việc triển khai, thực hiện và lập hồ sơ đề nghị đặc xá 01 cuộc đối với Trại tạm giam Công an tỉnh. Trực tiếp kiểm sát việc THAHS tại UBND cấp xã 128, ban hành 61 kết luận kiến nghị, 67 kết luận; trực tiếp kiểm sát Cơ quan THAHS 26 cuộc, ban hành 21 kết luận kiến nghị, 05 kết luận; trực tiếp kiểm sát trại Trại giam Hoàng Tiến – Bộ Công an 04 cuộc (trong đó có 02 cuộc trực tiếp kiểm sát đột xuất) ban hành 04 kết luận kiến nghị. Tham gia cùng Vụ 8 VKSND tối cao TTKS việc lập hồ sơ đặc xá tại Trại giam Hoàng Tiến; kiểm tra việc thực hiện kiến nghị năm 2023 đã thực hiện xong trong Quý I năm 2024.

- Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của VKS và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan: Nhà tạm giữ Công an cấp huyện không đảm bảo diện tích nằm tối thiểu cho người bị tạm giữ, cập nhật sổ sách chưa đầy đủ, hồ sơ tạm giữ thiếu tài liệu. Trại tạm giam Công an tỉnh không thông báo về việc tổng hợp hình phạt của Tòa án nơi phạm nhân chấp hành án, chưa niêm yết nội quy, tiêu lệnh phòng cháy, chữa cháy, chưa có hòm thư góp ý tại các khu giam giữ. Tòa án chậm cung cấp tài liệu liên quan đến việc thi hành án, không gửi quyết định THA cho đại diện người chưa đủ 18 tuổi. Cơ quan THAHS vi phạm trong việc kiểm tra, hướng dẫn UBND cấp xã lập hồ sơ đề nghị xét giảm thời hạn chấp hành thời gian thử thách của án treo, giảm thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; hồ sơ đề nghị xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo không đầy đủ, đề nghị thời hạn xét giảm không đúng quy định; chậm áp giải thi hành án;... VKS đã ban hành 01 kháng nghị, 44 kiến nghị³⁷ (tăng 13), 22 yêu cầu³⁸; các kiến nghị, yêu cầu đều được chấp nhận, tiếp thu thực hiện.

Kết quả nổi bật: Đã chủ động phối hợp với Trại giam Hoàng Tiến – Bộ Công an ký Kế hoạch phối hợp công tác giai đoạn 2024-2025 nhằm cụ thể hoá và nâng cao hiệu quả các nội dung phối hợp³⁹; tăng cường hướng dẫn, trả lời thỉnh

³⁷ 28 kiến nghị tổng hợp, 07 kiến nghị vụ việc, 09 kiến nghị phòng ngừa.

³⁸ 13 yêu cầu áp giải thi hành án, 08 yêu cầu cung cấp hồ sơ, 01 yêu cầu lập danh sách đề nghị đặc xá bỏ sung.

³⁹ Kế hoạch số 43 ngày 10/7/2024.

thị kịp thời đối với cấp huyện, đã trả lời thỉnh thị 01 vụ có khó khăn, vướng mắc; ban hành 08 thông báo rút kinh nghiệm đối với VKSND cấp huyện; thực hiện hiệu quả công tác kiểm sát việc xét và lập hồ sơ đặc xá năm 2024 (qua kiểm sát đã ban hành văn bản yêu cầu Trại giam Hoàng Tiến bổ sung 05 trường hợp đủ điều kiện đặc xá và được Tổ thẩm định liên ngành chấp nhận và được đề nghị tặng Bằng khen đột xuất của Viện trưởng VKSND tối cao).

1.6. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan

Năm 2024, ngành Kiểm sát Hải Dương không để xảy ra oan phải giải quyết bồi thường.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, HN&GD, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị chuyên đề của Viện trưởng VKSND tối cao⁴⁰, quy chế, quy trình, hướng dẫn của VKSND tối cao, các kết luận của Lãnh đạo VKSND tối cao; xác định công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động là nhiệm vụ trọng tâm đột phá. Xây dựng kế hoạch thực hiện với những phiện pháp cụ thể, khả thi như: Viện trưởng VKS hai cấp trực tiếp chỉ đạo công tác này; chú trọng công tác đào tạo, nhất là tự đào tạo, đào tạo tại chỗ gắn với phân công, giao việc; phân công các KSV có kinh nghiệm hướng dẫn công chức mới....

2.1. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, HN&GD

Kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện: 06 thông báo trả lại đơn khởi kiện. *Kiểm sát giải quyết theo thủ tục sơ thẩm:* 7.080 vụ, việc (DS 1.519, HNGĐ 5.561); đã giải quyết 5.816 vụ, việc (DS 966, HNGĐ 4.850)⁴¹; đang giải quyết 1.146 vụ (DS 453, HNGĐ 693). *Kiểm sát giải quyết theo thủ tục phúc thẩm:* Kiểm sát thụ lý 258 vụ (DS 204, HNGĐ 54); đã giải quyết 177 vụ (DS 132, HNGĐ 45)⁴²; đang giải quyết 81 vụ (DS 72, HNGĐ 09).

Kiểm sát 100% thông báo thụ lý, quyết định tố tụng, quyết định giải quyết vụ, việc của TA; tham gia 100% phiên tòa, phiên họp theo quy định; VKS hai cấp đã phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức 76 phiên tòa rút kinh nghiệm

⁴⁰Chỉ thị số 04/CT- VKS ngày 22/3/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật; Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 06/8/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về tiếp tục tăng cường công tác kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ án hành chính, vụ việc dân sự; Chỉ thị số 05 /CT – VKSTC ngày 18/10/2022 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về việc thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự và những việc khác theo quy định của pháp luật....

⁴¹ Công nhận sự thỏa thuận của đương sự 2.835 vụ (DS 184, HNGĐ 2.651); Xét xử 1.374 vụ (DS 405, HNGĐ 969); Mở phiên họp 191 việc (DS 51, HNGĐ 140), Đình chỉ 1.389 vụ (DS 325, HNGĐ 1.064); tạm đình chỉ 118 vụ (DS 100, HNGĐ 18).

⁴² Xét xử 150 vụ (DS 115, HNGĐ 35), trong đó: trong đó Y án 82 vụ (DS 63, HNGĐ 19). Sửa án 55 vụ (DS 42, HNGĐ 13), trong đó VKS kháng nghị 04 vụ (DS); sửa theo tình tiết mới 36 (DS 31, HNGĐ 05); sửa thỏa thuận 15 (DS 08, HNGĐ 07). Hủy án sơ thẩm để xét xử lại 07 (DS), trong đó: VKS kháng nghị 01, hủy do có tình tiết mới 06; Hủy án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án 06 (DS 03, HN 03) – đương sự rút đơn khởi kiện, trong đó: VKS kháng nghị 01 (HNGĐ); Đình chỉ xét xử phúc thẩm 27 vụ (DS 17, HNGĐ 10) – đương sự rút đơn khởi kiện.

(trong đó 06 phiên rút kinh nghiệm mở rộng); thực hiện số hoá hồ sơ 633 vụ; báo cáo án bằng sơ đồ tư duy 216 vụ.

- *Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:* Tòa án vi phạm việc thu thập và đánh giá chứng cứ; không quyết định xử lý chi phí thẩm định tại chỗ, định giá tài sản trong quyết định giải quyết; chậm chuyển bản án, quyết định giải quyết và các quyết định tố tụng cho VKS;... VKS đã ban hành 13 kháng nghị, 93 kiến nghị⁴³ (tăng 16), 150 yêu cầu Toà án xác minh, thu thập chứng cứ (tăng 36); các kiến nghị, yêu cầu đều được tiếp thu, thực hiện.

Công tác kháng nghị phúc thẩm: Viện kiểm sát đã phát hành 17 kháng nghị (cũ 04, mới 13); đã xét xử 07 vụ - chấp nhận kháng nghị 07 vụ (tỷ lệ kháng nghị đạt 100%); còn 10 vụ.

Kết quả nổi bật: Không có án hủy, sửa có trách nhiệm của VKS; chủ động rà soát, phối hợp với TA cùng cấp sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp trong công tác giải quyết và kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự⁴⁴; tổ chức cuộc thi viết "*Xây dựng bài phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hành chính, vụ việc dân sự và hôn nhân gia đình*"; tăng cường hướng dẫn, trả lời thỉnh thị kịp thời đối với cấp huyện, đã trả lời thỉnh thị 04 vụ có khó khăn, vướng mắc, ban hành 07 thông báo rút kinh nghiệm đối với VKSND cấp huyện.

2.2. Kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Kiểm sát việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu: 03 thông báo trả đơn khởi kiện. *Kiểm sát giải quyết theo thủ tục sơ thẩm:* Án hành chính: 55 vụ, việc; đã giải quyết 43 vụ, việc⁴⁵; còn 12 vụ. Án kinh doanh thương mại 132 vụ; đã giải quyết 94 vụ⁴⁶; còn 38 vụ. Án lao động 07 vụ, việc; đã giải quyết 06 vụ, việc⁴⁷; còn 01 vụ, việc. *Kiểm sát giải quyết theo thủ tục phúc thẩm:* Án hành chính 03 vụ; đã giải quyết 02 vụ⁴⁸; đang giải quyết 01 vụ. Án Kinh doanh thương mại 10 vụ, việc; đã giải quyết 08 vụ, việc⁴⁹; đang giải quyết 02 vụ. Án Lao động: Không.

Kiểm sát giải quyết các việc khác theo quy định của pháp luật: Kiểm sát việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án 317 việc⁵⁰; đã giải quyết 314 việc⁵¹; đang giải quyết 03 việc. Kiểm sát việc giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản 04 việc (đang giải quyết).

⁴³30 tổng hợp, 28 vụ việc, 25 phòng ngừa.

⁴⁴ Quy chế phối hợp số 03/QCLN-TAND-VKSND ngày 08/8/2024.

⁴⁵ Xét xử 19, đình chỉ 24 – đương sự rút đơn khởi kiện, mở phiên họp 02.

⁴⁶ Xét xử 29, CNTT 23, đình chỉ 39 – đương sự rút đơn khởi kiện, tạm đình chỉ 03.

⁴⁷ Xét xử 01, đình chỉ 02 - đương sự rút đơn khởi kiện, tạm đình chỉ 01, mở phiên họp 02.

⁴⁸ Xét xử 02 (y án sơ thẩm 01; hủy án sơ thẩm đình chỉ do người khởi kiện rút đơn khởi kiện 01).

⁴⁹ Xét xử 07 (sửa án 07).

⁵⁰ Trong đó: đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 312 việc; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 02, đưa vào trường giáo dưỡng 03 việc.

Kiểm sát 100% thông báo thụ lý, quyết định tố tụng, quyết định giải quyết vụ, việc của TA; tham gia 100% phiên tòa, phiên họp theo quy định; VKS hai cấp đã phối hợp với TA cùng cấp tổ chức 14 phiên tòa rút kinh nghiệm (trong đó 01 phiên rút kinh nghiệm mở rộng); thực hiện số hoá hồ sơ 108 vụ; báo cáo án bằng sơ đồ tư duy 32 vụ; công bố tài liệu bằng hình ảnh tại phiên tòa 06 vụ.

- *Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực hành chính, kinh doanh thương mại; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:* Tòa án chậm gửi thông báo về việc kháng cáo, thông báo thụ lý, quyết định giải quyết vụ án cho VKS; thông báo thụ lý ghi sai quan hệ tranh chấp; áp dụng tình tiết tăng nặng trong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính bắt buộc không đúng quy định; áp dụng điều luật về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa đã hết hiệu lực; áp dụng chưa đầy đủ căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính; thu thập chứng cứ không đầy đủ;... VKS đã ban hành 83 kiến nghị⁵² (tăng 18), 41 yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ (tăng 20); báo cáo kháng nghị giám đốc thẩm 04 vụ⁵³; các kiến nghị, yêu cầu được tiếp thu, thực hiện.

Công tác kháng nghị phúc thẩm: 01 vụ (cũ); đã giải quyết 01 vụ (được chấp nhận, đạt 100%).

Kết quả nổi bật: Không có án hủy, sửa có trách nhiệm của VKS; tăng cường hướng dẫn, trả lời thỉnh thị kịp thời đối với cấp huyện, đã trả lời thỉnh thị 04 vụ có khó khăn, vướng mắc, ban hành 06 thông báo rút kinh nghiệm đối với VKSND cấp huyện.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Viện kiểm sát hai cấp tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 26/6/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao về “Tăng cường kiểm sát thi hành án dân sự về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”. Chủ động kiểm sát đối với cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành án nhất là việc thi hành án của UBND các cấp; kiểm sát, quản lý chặt chẽ số việc, số tiền phải thi hành, việc xác minh, phân loại điều kiện THA; nâng cao chất lượng các cuộc trực tiếp kiểm sát.

Kiểm sát thi hành án dân sự: 13.526 việc/6.680.327.388.000 đồng, đã thi hành xong 8.379 việc/610.045.965.000 đồng; đình chỉ thi hành 100 việc/413.410.003 đồng, còn phải thi hành 5.047 việc/5.656.871.420.000 đồng (kết quả thi hành đạt 80,09% về việc - tăng 0,67% so với năm 2023, đạt 34,24% về tiền - tăng 9,39% so với năm 2023). *Kiểm sát thi hành án hành chính:* 18 việc; đã giải quyết xong 06 việc; đang giải quyết 12 việc.

⁵¹ Mở phiên họp 312, đình chỉ 02.

⁵² 22 tổng hợp, 19 vụ việc, 42 phòng ngừa.

⁵³ 03 vụ chưa có thông báo của VKSND tối cao: vụ Ngân hàng HTX Việt Nam - Hộ KD Cao Xuân Chiến – chưa có thông báo của VKSND cấp c; vụ Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex- Công ty TNHH một thành viên TM và DV truyền thông Phú Gia; vụ Ngân hàng Hàng Hải Việt Nam - Công ty cổ phần DV viễn thông Lê Duy. 01 vụ VKSND cấp cao không kháng nghị: vụ Tổng công ty XD và PT Hạ tầng Licogi - Công ty CP phát triển và đầu tư Đại Sơn – Lý do: hai bên đương sự đã tự thỏa thuận với nhau.

Kiểm sát việc giao 6.110 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật; 9.080 Quyết định về thi hành án; trực tiếp xác minh điều kiện thi hành án 442 việc; kiểm sát việc cưỡng chế thi hành án 35 việc; kiểm sát tiêu hủy vật chứng 811 việc. Phối hợp với Ủy ban MTTQ cùng cấp trực tiếp kiểm sát 27 cuộc đối với cơ quan THADS cùng cấp và cấp dưới, phát hành 27 Kết luận kiến nghị. Kiểm tra việc thực hiện kiến nghị năm 2023 thực hiện xong trong Quý I năm 2024; phối hợp với Đoàn kiểm tra của VKSND tối cao (Vụ 11) kiểm tra việc thực hiện kiến nghị năm 2023 đối với Cục THADS tỉnh.

- *Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan:* Cơ quan THADS chậm chuyển Quyết định thi hành án, chậm tiêu hủy vật chứng, chậm tổ chức cưỡng chế THA; TAND chậm chuyển bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật đến Cơ quan THADS;...VKS đã ban hành 54 kiến nghị⁵⁴, 54 yêu cầu; các kiến nghị, yêu cầu của VKS đều có căn cứ và được tiếp thu, thực hiện.

Kết quả nổi bật: Chủ động phối hợp với Cục THADS tỉnh ban hành Nghị quyết công tác phối hợp năm 2024, theo đó tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm, các vụ việc trên 01 năm chưa thi hành xong, các vụ việc có giá trị lớn; tổ chức cuộc thi “*Nâng cao kỹ năng kiểm sát việc xác minh điều kiện thi hành án dân sự*”; ban hành 07 thông báo rút kinh nghiệm đối với VKSND cấp huyện về những hạn chế, thiếu sót trong khâu công tác này.

4. Kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 28/7/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp nhằm bảo đảm sự đúng đắn, khách quan của hoạt động tư pháp, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức; giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp đảm bảo đúng quy định pháp luật; chú trọng giải thích, hướng dẫn pháp luật để giải quyết dứt điểm, triệt để những đơn khiếu nại, tố cáo kéo dài, các vụ việc dư luận xã hội quan tâm, không để hình thành các điểm nóng về an ninh trật tự.

Đã tiếp 228 lượt người, không có khiếu kiện đông người; việc tiếp công dân đảm bảo đúng quy định của pháp luật và quy chế của ngành. Tiếp nhận, xử lý 1.241 đơn, đã phân loại 1.241 đơn, trong đó: Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS 23 đơn; chuyển Viện kiểm sát khác có thẩm quyền giải quyết 15 đơn; đơn chuyển các cơ quan tư pháp 59 đơn; đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết và kiểm sát việc giải quyết 930 đơn - đã chuyển đi; đơn chưa đủ hoặc không đủ điều kiện thụ lý 214 đơn.

⁵⁴ 37 kiến nghị tổng hợp, 16 kiến nghị vụ việc, 01 kiến nghị phòng ngừa.

Công tác giải quyết KN,TC thuộc thẩm quyền của VKS: thụ lý giải quyết 23 đơn/21 việc⁵⁵; đã giải quyết 21 đơn/19 việc, (đạt tỷ lệ 91,3%), đang giải quyết 02 đơn/02 việc. Kiểm tra quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật 03 đơn/01 việc – đã giải quyết xong (đạt tỷ lệ 100%). Công tác kiểm sát việc giải quyết KN,TC trong hoạt động tư pháp: 71 đơn (mới) – đã giải quyết xong.

Những vi phạm pháp luật phổ biến của các cơ quan tư pháp trong lĩnh vực này; biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan: CQĐT, Cơ quan THADS không chuyển thông báo thụ lý giải quyết đơn khiếu nại cho VKS; chậm giải quyết khiếu nại; không thông báo kết quả xử lý, giải quyết đơn. Toà án không ra Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu; vi phạm thời hạn giải quyết đơn khiếu nại;... VKS đã ban hành 12 kiến nghị (tăng 04), 26 yêu cầu (tăng 03); các kiến nghị, yêu cầu đều được tiếp thu, thực hiện.

Nổi bật là: Đã phối hợp với các cơ quan rà soát, sửa đổi Quy định phối hợp trong công tác xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp⁵⁶; chủ động phối hợp với UBND tỉnh xây dựng quy chế phối hợp về tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân; xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo⁵⁷; chú trọng, tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn cấp huyện, đã trả lời thỉnh thị 01 việc có khó khăn, vướng mắc; ban hành 06 thông báo để VKSND cấp huyện rút kinh nghiệm trong công tác này.

5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đột phá và khâu đột phá, trọng tâm năm 2024

Năm 2024 ngành kiểm sát Hải Dương xác định nhiệm vụ trọng tâm đột phá là: *“Kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật”*. Đơn vị đã xây dựng 02 Kế hoạch⁵⁸, triển khai, thực hiện với các biện pháp cụ thể như: Thường xuyên quán triệt, nghiên cứu các đạo luật và văn bản liên quan đến lĩnh vực này, đặc biệt là TTLT số 02 năm 2016; Quy chế công tác 364 năm 2017; các hướng dẫn nghiệp vụ, thông báo rút kinh nghiệm của Ngành... Tăng cường vai trò của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành; chú trọng kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, KSV nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chấn chỉnh vi phạm (nếu có). Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, đặc biệt là đào tạo tại chỗ theo hướng *“cầm tay chỉ việc”* cho công chức mới (phân công KSV

⁵⁵ 15 đơn KN/15 việc, 08 đơn ĐN/06 việc.

⁵⁶ Quy định phối hợp số 01 ngày 02/10/2024.

⁵⁷ Kế hoạch số 08 ngày 01/02/2024.

⁵⁸ Kế hoạch số 05/KH-VKS ngày 08/01/2024 về thực hiện nhiệm vụ đột phá năm 2024; Kế hoạch số 28/KH-VKS ngày 15/5/2024 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự của VKSND tỉnh Hải Dương năm 2024 và các năm tiếp theo.

có kinh nghiệm hướng dẫn...). Chủ động rà soát, phối hợp với TA cùng cấp sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp trong công tác giải quyết và kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự; tăng cường thông báo rút kinh nghiệm để VKS hai cấp nhận diện vi phạm⁵⁹; nâng cao chất lượng kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm; tổ chức cuộc thi "*Xây dựng bài phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hành chính, vụ việc dân sự và hôn nhân gia đình*";... Kết quả: Không có án huỷ, sửa có trách nhiệm của VKS; VKS hai cấp ban hành 13 kháng nghị (tỷ lệ kháng nghị được chấp nhận đạt 100%, vượt 30% so với chỉ tiêu của Quốc hội), 176 kiến nghị (tăng 64); 191 yêu cầu (tăng 56); các kiến nghị, yêu cầu đều được tiếp thu, thực hiện (vượt 20% so với chỉ tiêu của Quốc hội)....

Xác định khâu đột phá trọng tâm trong năm 2024 và những năm tiếp theo là "*Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của VKSND*". Đơn vị đã đề ra các giải pháp cụ thể như: Ban cán sự đảng đã ban hành Nghị quyết chuyển đổi số của VKSND tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030⁶⁰; kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số ngành kiểm sát Hải Dương⁶¹; phân công nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo của Viện trưởng, Phó Viện trưởng VKSND tỉnh Hải Dương trong công tác công nghệ thông tin và chuyển đổi số⁶²; bố trí kinh phí, thực hiện rà soát, mua sắm, thay thế hoặc sửa, chữa, nâng cấp trang, thiết bị công nghệ thông tin, hạ tầng kỹ thuật (nâng cấp đường truyền Internet; mua mới, sửa chữa máy vi tính, photo, scan; trang thiết bị phục vụ hội nghị trực tuyến); đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm chung của ngành (phần mềm quản lý án hình sự, dân sự, quản lý đơn, nhân sự, quản lý văn bản,...); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ và trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành (số hoá hồ sơ, báo cáo án bằng sơ đồ tư duy, công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa...); thực hiện việc mở các sổ nghiệp vụ trên máy tính để quản lý việc thụ lý, giải quyết vụ việc, vụ án trong các khâu công tác (định kỳ hàng tháng chốt sổ và in đóng thành quyển);... Đã số hóa được 1.414 vụ, tăng 995 vụ (hình sự 673 vụ; dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại 741 vụ); công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa 121 vụ, tăng 39 (hình sự 115, HC, KDTM 06); ứng dụng phần mềm trong việc xây dựng sơ đồ tư duy để báo cáo án 1.403 lượt, tăng 1.066 (hình sự 1.155 – trong các giai đoạn tố tụng; dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại 248); phối hợp với Tòa án tổ chức 159 phiên tòa trực tuyến; 100% công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện chữ ký số đối với 100% văn bản (trừ văn bản mật); 100% các khâu nghiệp vụ

⁵⁹ Ban hành 17 thông báo rút kinh nghiệm (Dân sự 07, HC, KDTM 06)

⁶⁰ Nghị quyết số 126 –NQ/BCSD ngày 14/8/2024 của Ban cán sự đảng VKSND tỉnh.

⁶¹ Quyết định số 191 ngày 03/5/2024 của VKSND tỉnh.

⁶² Thông báo số 131 ngày 14/8/2024 của VKSND tỉnh Hải Dương.

thực hiện việc mở các sổ điện tử để quản lý việc thụ lý, giải quyết vụ việc, vụ án; 100% máy vi tính được cài phần mềm diệt virus có bản quyền; bước đầu triển khai thực hiện phòng họp không giấy tại các cuộc họp giao ban của đơn vị; 100% công chức tham gia học tập phần mềm quản lý văn bản do VKSND tối cao xây dựng; VKSND tỉnh và 12 VKSND cấp huyện xây dựng báo cáo sơ kết công tác kiểm sát bằng video clip; tổ chức Hội nghị tập huấn về công tác bảo vệ bí mật nhà nước (đã tổ chức trong tháng 8/2024)... chủ động đầu tư hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin để phục vụ hội nghị trực tuyến, phục vụ hoạt động chuyên môn....

III. CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác xây dựng Đảng, tổ chức cán bộ

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Nghị quyết, quy định, Chỉ thị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; thường xuyên giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ của Ngành⁶³. Tiếp tục tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực trong công tác tổ chức cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền, kiểm soát quyền lực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...⁶⁴; các nghị quyết, kết luận, quy định về tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, về những điều đảng viên không được làm, về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, về tăng cường kỷ luật, kỷ cương⁶⁵; tổ chức Hội nghị quán triệt các Quy định của Đảng và Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao⁶⁶; xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng và thực hiện nhiệm vụ của đồng chí Viện trưởng VKSND tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

Ban cán sự đảng VKSND tỉnh đã chủ động báo cáo đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ đạo Ban Tổ chức Tỉnh uỷ phối hợp với Ban Thường vụ cấp huyện và VKSND cấp huyện tiến hành rà soát tiêu chuẩn, điều kiện để sắp xếp,

⁶³ Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm nêu gương theo Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư; Lãnh đạo phải thực sự "công bằng, trách nhiệm, gương mẫu" trong quản lý, chỉ đạo điều hành; cán bộ, công chức phải thường xuyên rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tự học tập, nghiên cứu để nâng cao bản lĩnh chính trị, kiến thức chuyên môn, nắm chắc và thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, dám bảo vệ cái đúng, đấu tranh với cái sai, thực hiện tốt phương châm "trung thực, trách nhiệm, tận tụy", xây dựng đội ngũ KSV vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và chuyên môn trong tình hình mới.

⁶⁴ Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị; Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị.

⁶⁵ Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của BCHTW Đảng; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của BCHTW Đảng; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của BCHTW; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị; Quy định số 19-QĐ/TU ngày 05/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

⁶⁶ Hội nghị quán triệt, triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/06/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Hội nghị quán triệt thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW, 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023, 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng, trong hoạt động thanh tra, kiểm toán, trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, trong công tác cán bộ.

bổ trí 100% đồng chí Viện trưởng VKSND cấp huyện tham gia cấp uỷ cùng cấp, nhiệm kỳ 2025-2030 (trong đó, điều động, bổ nhiệm 01 Viện trưởng VKSND cấp huyện để đảm bảo tổ chức, điều kiện tham gia cấp uỷ khoá mới).

Thực hiện rà soát bổ sung quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý VKS hai cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và 2026-2031⁶⁷. Hoàn thành Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023 (ban hành Quyết định tuyển dụng và phân công công tác với 22 công chức)⁶⁸; tiếp nhận 01 công chức chuyển ngành đến VKSND tỉnh và cho phép 01 công chức chuyển ngành theo nguyện vọng cá nhân. Thực hiện quy trình, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý và chức danh tư pháp đảm bảo đúng quy định⁶⁹ (kịp thời thực hiện quy trình và được Viện trưởng VKSND tối cao bổ nhiệm 01 Phó Viện trưởng VKSND tỉnh).

Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập và công khai tài sản thu nhập năm 2023; thực hiện và hoàn thành việc nhận xét, đánh giá công chức năm 2023 theo Quy chế về đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động trong ngành⁷⁰. Thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách của Nhà nước đối với công chức hằng năm (chế độ nghỉ phép, nghỉ ngày lễ, tết; nâng lương⁷¹...); ban hành Quyết định nghỉ hưu đối với 02 công chức; thực hiện việc tinh giản biên chế đối với 01 công chức....

Ban hành 06 thông báo rút kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng, xây dựng ngành.

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Tiếp tục xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức là nhiệm vụ đột phá trong công tác tổ chức cán bộ, chú trọng công tác đào tạo tại chỗ theo đó đơn vị VKS hai cấp phân công lãnh đạo, Kiểm sát viên có kinh nghiệm hướng dẫn Kiểm sát viên, công chức (mới tuyển dụng, chuyển từ khâu công tác khác)

⁶⁷ Qua rà soát, báo cáo Ban cán sự đảng VKSND tối cao phê duyệt giữ nguyên quy hoạch chức vụ lãnh đạo VKSND tỉnh hai nhiệm kỳ 2021-2026 và 2026-2031, báo cáo đưa ra khỏi quy hoạch chức vụ lãnh đạo VKSND tỉnh đối với 01 người. Rà soát, đưa ra khỏi quy hoạch đối với chức vụ lãnh đạo cấp huyện, cán bộ quản lý cấp phòng, cán bộ lãnh đạo VKSND cấp huyện đối với 06 người (do đã bổ nhiệm, chuyển công tác). Phê duyệt bổ sung quy hoạch chức vụ lãnh đạo VKSND cấp huyện 06 người; cán bộ quản lý cấp phòng 02 người.

⁶⁸ Đợt 1 năm 2023: 04 công chức; đợt 2 năm 2023: 18 công chức.

⁶⁹ Viện trưởng VKSND tối cao bổ nhiệm mới 01 Phó Viện trưởng VKSND tỉnh, 01 Phó Viện trưởng VKSND cấp huyện; bổ nhiệm lại 01 Viện trưởng, 02 Phó Viện trưởng VKSND cấp huyện; điều động bổ nhiệm 01 Viện trưởng VKSND cấp huyện; bổ nhiệm lại 02 Kiểm sát viên sơ cấp. Viện trưởng VKSND tỉnh bổ nhiệm mới 01 Trưởng phòng và 06 Phó Trưởng phòng và tương đương; điều động 02 Phó trưởng phòng; điều động bổ nhiệm 01 Trưởng phòng; giao phụ trách 01 đơn vị; bổ nhiệm lại 01 Trưởng phòng; bổ nhiệm lại 07 Phụ trách kế toán VKSND cấp huyện.

⁷⁰ Kết quả: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 22/184 người, đạt tỷ lệ 11,9% (trong đó đề nghị Viện trưởng VKSND tối cao đánh giá, xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với Viện trưởng VKSND tỉnh); hoàn thành tốt nhiệm vụ 158/184 người, đạt tỷ lệ 85,8%; hoàn thành nhiệm vụ 04/184 người, chiếm tỷ lệ 2,3%; Không hoàn thành nhiệm vụ: 0 người. Kết quả xếp loại đối với hợp đồng lao động: 30 nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (100%).

⁷¹ Đã xét, đề nghị phê duyệt nâng bậc lương trước hạn đối với 15 công chức; nâng bậc lương, phụ cấp TNVK thường xuyên đối với 37 công chức; ký phụ lục Hợp đồng lao động về việc thay đổi chi trả tiền lương áp dụng từ hình thức lương tối thiểu vùng sang bảng lương công chức đối với 09 người lao động.

trong thực hiện nhiệm vụ⁷²; tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng thông qua thực tiễn công tác, phối hợp mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng tại địa phương. Đã phối hợp Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội mở 02 lớp tập huấn tại địa phương⁷³; xây dựng Kế hoạch và tổ chức Hội nghị quán triệt thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW, 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023, 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023, 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng, trong hoạt động thanh tra, kiểm toán, trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, trong công tác cán bộ; tổ chức 02 lớp tập huấn về công tác bảo vệ bí mật nhà nước và tập huấn chuyên đề “*Nâng cao kỹ năng hỏi cung, phúc cung bị can và kiểm sát hoạt động hỏi cung của Kiểm sát viên đối với các vụ án hình sự*”; tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/06/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tổ chức 05 cuộc thi nghiệp vụ⁷⁴; cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài Ngành đảm bảo đúng quy định; thực hiện tốt việc sơ tuyển đối với thí sinh đăng ký tuyển sinh Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội năm 2024....

3. Công tác thanh tra, kiểm tra

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao về thanh tra, tăng cường kỷ cương, kỷ luật⁷⁵; tăng cường thanh tra đột xuất những khâu công tác, đơn vị có nhiều hạn chế, yếu kém⁷⁶; chú trọng kiểm tra việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao, kiểm tra thực hiện các quy chế nghiệp vụ; Viện trưởng VKSND tỉnh chỉ đạo các đơn vị thuộc VKS tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm việc kiểm tra theo Công văn số 1251/VKSHD-VP ngày 19/12/2023 của VKSND tỉnh Hải Dương, tăng cường kiểm tra, hướng dẫn đối với VKS cấp huyện, quản lý chặt chẽ công tác của VKSND cấp huyện thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, thực hiện việc kiểm tra toàn diện lĩnh vực được phân công phụ trách mỗi đơn vị VKSND cấp huyện ít nhất 01 lần/năm, sau kiểm tra tham mưu Lãnh đạo

⁷² VKS hai cấp đã phân công 46 cán bộ lãnh đạo, quản lý hướng dẫn, kèm cặp cho 68 công chức trong đơn vị.

⁷³ Tập huấn về một số kỹ năng thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết các vụ án kinh tế, tham nhũng, chức vụ; tập huấn những quy định mới của Luật nhà ở năm 2023, Luật đất đai năm 2024 và những vấn đề cần lưu ý trong công tác kiểm sát giải quyết các tranh chấp về quyền sở hữu nhà ở; tranh chấp liên quan đến đất đai.

⁷⁴ Cuộc thi “Xây dựng bài phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các vụ án hành chính, vụ việc dân sự và hôn nhân gia đình”; cuộc thi “Báo cáo án bằng sơ đồ tư duy trong lĩnh vực hình sự”; cuộc thi “Xây dựng bản Cáo trạng”; cuộc thi viết Luận tội, trình bày luận tội, tranh luận và công bố tài liệu, chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa; cuộc thi “Nâng cao kỹ năng kiểm sát việc xác minh điều kiện thi hành án dân sự”.

⁷⁵ Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 01/3/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác thanh tra; trong ngành KSND; Chỉ thị số 03/CT-VKSNDTC ngày 27/6/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường công tác phòng chống tham nhũng trong ngành kiểm sát nhân dân; Quy chế về hoạt động thanh tra trong ngành KSND ban hành kèm theo Quyết định số 186/QĐ-VKSTC ngày 10/6/2024 của Viện trưởng VKSND tối cao;...

⁷⁶ Nhất là đối với các vụ việc có dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực hình sự, dân sự hành chính và thanh tra những nội dung theo yêu cầu của Viện trưởng VKS tỉnh.

viện ban hành thông báo rút kinh nghiệm chung cho toàn ngành kiểm sát Hải Dương về những thiếu sót, sai phạm phát hiện được, đơn vị nào tiếp tục để xảy ra vi phạm thì xác định trách nhiệm của đơn vị cao hơn.

Đã triển khai 06 cuộc thanh tra (thanh tra theo kế hoạch 04, thanh tra đột xuất 02), ban hành 06 kết luận; kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSND ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao tại 05 đơn vị VKS cấp huyện; các phòng nghiệp vụ đã thực hiện kiểm tra 83 cuộc đối với 12/12 đơn vị cấp huyện theo lĩnh vực được phân công (cùng kỳ năm trước không có); kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng 02 cuộc, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ 01 cuộc, qua kiểm tra ban hành 03 kết luận; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật nội vụ 53 cuộc. Qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho đơn vị được kiểm tra.

4. Công tác tham mưu, tổng hợp, thống kê tội phạm

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, thống kê của ngành; cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các số liệu phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành; chủ trì phối hợp thực hiện tốt công tác thống kê liên ngành theo quy định.

Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tham mưu trong việc triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch... của cấp trên. Theo dõi, quản lý chặt chẽ tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác của các đơn vị hai cấp, kịp thời tham mưu cho Lãnh đạo Viện trong công tác chỉ đạo, điều hành⁷⁷. Chủ động tham mưu xây dựng Kế hoạch, chương trình công tác và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện⁷⁸. Tham mưu xây dựng các báo cáo công tác của Ngành trước Đảng, Nhà nước, Hội đồng nhân dân cùng cấp; báo cáo thường kỳ, đột xuất và báo cáo chuyên đề theo chỉ đạo của VKSND tối cao, Tỉnh ủy....Thực hiện việc xây dựng các quy chế, quy định của cơ quan để phục vụ hiệu quả hoạt động chỉ đạo, điều hành⁷⁹.

Tham mưu thực hiện tốt việc tổ chức các hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả công tác năm 2023, triển khai công tác kiểm sát năm 2024 và công tác phối hợp với các ngành năm 2024⁸⁰. Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ văn thư, lưu

⁷⁷ Ban hành 12 thông báo thực hiện chỉ tiêu hàng tháng, 11 thông báo ý kiến chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tỉnh tại các hội nghị giao ban tháng, hội nghị tổng kết công tác kiểm sát năm 2023 và triển khai công tác năm 2024, hội nghị sơ kết công tác kiểm sát 06 tháng đầu năm 2024....

⁷⁸ Kế hoạch công tác kiểm sát năm 2024 và tổ chức Hội nghị triển khai công tác năm 2024; Kế hoạch công tác kiểm tra năm 2024, tiếp tục triển khai các Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 96/2019/QH14 của Quốc hội và Hệ thống chỉ tiêu nghiệp vụ Ngành 139;...

⁷⁹ Quy định về lễ lối làm việc; Quy chế về công tác văn thư lưu trữ; Quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước, Quy chế về quản lý và sử dụng hệ thống công nghệ thông tin, chuyên đổi số; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng của ngành Kiểm sát Hải Dương; Quy định về quản lý và sử dụng tài sản công; Quy chế chi tiêu nội bộ...

⁸⁰ Hội nghị phối hợp công tác giữa VKS và MTTQ, Hội nghị phối hợp công tác giữa 03 cơ quan làm án, Hội nghị phối hợp công tác giữa VKS và cơ quan Thi hành án dân sự...

trữ, cơ yếu, ứng dụng các phần mềm⁸¹. Đơn vị VKS hai cấp thực hiện nghiêm Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành.

VKSND tỉnh chú trọng công tác kiểm tra, hướng dẫn VKSND cấp huyện; ban hành 09 thông báo rút kinh nghiệm đối với VKSND cấp huyện về những hạn chế, thiếu sót trong khâu công tác này.

6. Công tác thi đua, khen thưởng

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua, coi thi đua là động lực trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, lấy kết quả thi đua làm căn cứ đánh giá cán bộ; phát động 04 đợt thi đua ngắn hạn (*ngoài phong trào thi đua do ngành và địa phương phát động*) để kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại và hướng tới phong trào thi đua năm⁸²; phát hành văn bản chỉ đạo các đơn vị thực hiện các chỉ tiêu trọng tâm mang tính điểm nhấn kèm bảng giao chỉ tiêu kèm theo và thông báo công khai kết quả thực hiện các chỉ tiêu này hằng tháng; sửa đổi Bảng tiêu chí chấm điểm thi đua dành cho VKSND cấp huyện và các đơn vị cấp phòng; xây dựng sổ thi đua khen thưởng điện tử trên máy vi tính để phục vụ hiệu quả việc theo dõi, rà soát thành tích thi đua; phát hành 08 văn bản chỉ đạo về công tác thi đua khen thưởng, 12 thông báo kết quả thực hiện chỉ tiêu thi đua hằng tháng đối với đơn vị hai cấp....

Đã hoàn thành việc tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2023⁸³; thực hiện ký giao ước thi đua với các đơn vị Cụm thi đua số 5 và các cơ quan trong khối thi đua nội chính tỉnh năm 2024; thực hiện việc chia cụm và khối thi đua theo hướng dẫn của VKSND tối cao. Sửa đổi, bổ sung Quy chế chia cụm, chấm điểm, xếp hạng thi đua; xây dựng 04 bảng tiêu chí chấm điểm thi đua cho các đơn vị trong khối thi đua và Cụm thi đua để thúc đẩy phong trào thi đua của các đơn vị cấp phòng cấp huyện, phục vụ hiệu quả công tác thi đua của ngành Kiểm sát Hải Dương. Trong năm, tập thể VKSND tỉnh được đề nghị tặng Huân chương lao động hạng nhất và 01 cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 tập thể, 01 cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen của Bộ

⁸¹ Lưu trữ; theo dõi, quản lý án dân sự, hình sự...

⁸² Thi đua “*Mừng Đảng quang vinh, Mừng xuân Giáp Thìn*” đảm bảo an toàn an ninh trật tự trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn, chào mừng kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2024), thời điểm thi đua từ ngày 01/12/2023 đến ngày 29/02/2024. Thi đua “*Đẩy nhanh việc giải quyết các vụ việc năm 2023 chuyển sang, hoàn thành các chỉ tiêu quý I/2024 theo Kế hoạch công tác của Viện KSND tỉnh. Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát Hải Dương*”, thời điểm thi đua từ ngày 01/12/2023 đến ngày 31/5/2024 để chào mừng ngày chuyển đổi số tỉnh Hải Dương 26/3 và kỷ niệm 49 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và ngày Quốc tế lao động 01/5. Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 64 năm ngày thành lập ngành KSND (26/7/1960 - 26/7/2024) và chào mừng kỷ niệm 79 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2024) và Quốc khánh 2/9 (02/9/1945 - 02/9/2024)”, thời điểm thi đua từ ngày 01/6/2024 đến ngày 31/8/2024. Thi đua “*60 ngày thi đua về đích sớm*”, thời điểm từ ngày 01/9/2024 đến ngày 30/10/2024.

⁸³ Tập thể VKSND tỉnh đạt tập thể lao động xuất sắc, được tặng Cờ thi đua Chính phủ; 07 tập thể nhỏ đạt tập thể LĐXS, trong đó có 04 đơn vị được tặng Cờ thi đua dẫn đầu khối, 14 tập thể nhỏ đạt danh hiệu LĐTT, 27 cá nhân đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở, 210 cá nhân đạt LĐTT, 01 tập thể nhỏ được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh, 05 tập thể nhỏ và 10 cá nhân được tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

trưởng Bộ Công an; tập thể VKSND tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh tặng 01 Bằng khen và 01 cá nhân đang được đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh do có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm; 06 cá nhân được Viện trưởng VKSND tối cao tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp kiểm sát”; 13 tập thể và 28 cá nhân được Viện trưởng VKSND tối cao tặng bằng khen do có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do Chính phủ, Ngành phát động; 01 tập thể và 01 cá nhân đang được đề nghị Viện trưởng VKSND tối cao tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong công tác đặc xá năm 2024; Viện trưởng VKSND tỉnh tặng Giấy khen cho 40 lượt tập thể, 154 lượt cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua và thành tích xuất sắc đột xuất; 27 sáng kiến của 29 tác giả được công nhận sáng kiến cấp cơ sở, trong đó có 01 sáng kiến của 02 tác giả được công nhận áp dụng hiệu quả, có khả năng nhân rộng trên phạm vi toàn quốc trong ngành KSND.

7. Công tác tài chính, hậu cần

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 05/4/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc tăng cường công tác quản lý tài chính trong ngành. Quản lý chặt chẽ nguồn ngân sách được cấp, hỗ trợ; sử dụng tài chính, tài sản công tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật; kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng các nguồn tài chính đảm bảo đúng quy định; thực hiện việc xét duyệt quyết toán năm 2023, đạt kết quả tốt.

Viện kiểm sát hai cấp đã thực hiện việc rà soát, sửa đổi bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp, hiệu quả; sử dụng Ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định pháp luật. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công gắn với việc tuân thủ trình tự, thủ tục về đầu tư và chất lượng công trình. Tiếp tục thực hiện dự án xây dựng trụ sở VKSND thành phố Hải Dương đảm bảo tiến độ.

Tranh thủ nguồn vốn ngân sách địa phương hỗ trợ, đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ra Nghị quyết, UBND tỉnh cấp vốn bảo trì trụ sở VKSND tỉnh 5,5 tỷ đồng, bổ sung vốn xây dựng trụ sở VKSND TP. Hải Dương 9,3 tỷ đồng.

8. Công tác tuyên truyền

Tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo Luật, quy định, quy chế...; thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền định hướng thông tin về vị trí, vai trò của VKSND trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng chống tham nhũng, cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền; chú trọng tuyên truyền về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tăng cường công tác tuyên truyền về kết quả thực hiện, chức năng nhiệm vụ, hình ảnh người cán bộ kiểm trong công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm, tội phạm.... Thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: thông qua các phiên tòa xét xử lưu động, xét xử các vụ án trọng điểm, phiên tòa rút kinh nghiệm, thông qua việc viết tin bài tuyên truyền trên Trang tin điện tử của Ngành và các phương tiện thông tin đại chúng; phối hợp xây dựng 07 phóng sự truyền hình về hoạt động thực hiện chức năng của ngành; chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ ký

Chương trình phối hợp giữa 02 cơ quan trong công tác thực thi pháp luật, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025⁸⁴ ...

Trong năm, đã thực hiện kiện toàn tổ tuyên truyền và Ban biên tập Trang tin điện tử VKSND tỉnh, nâng cấp Trang tin điện tử VKSND tỉnh và đã có 1.166 tin bài tuyên truyền về hoạt động của Ngành, gương người tốt việc, tốt, gương điển hình tiên tiến (32 tin, bài) được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó có 37 tin bài bằng video clip do các đơn vị tự xây dựng; phối hợp tổ chức được 02 phiên tòa giả định để tuyên truyền pháp luật cho học sinh ở 02 trường học trên địa bàn (TP. Hải Dương, TP Chí Linh).

9. Công tác hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự

Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan trong hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự. Thường xuyên tranh thủ sự chỉ đạo, hướng dẫn của Vụ Hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp VKSND tối cao trong các hoạt động liên quan đến hoạt động tương trợ tư pháp hình sự... trong thời điểm, đã kiểm sát hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự đối với 12 vụ việc.

10. Thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tư pháp

Ban cán sự đảng, Lãnh đạo VKSND tỉnh đã tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, Quốc Hội, các Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình hành động của BCS Đảng VKSND tối cao, Tỉnh ủy Hải Dương⁸⁵; triển khai nhiều biện pháp, giải pháp để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành, nâng cao chất lượng, hiệu quả của các khâu công tác, không để xảy ra oan, sai nghiêm trọng, bỏ lọt tội phạm, nâng cao trách nhiệm trong kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, hành chính.

Trong năm 2024, các khâu công tác cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; công tác xây dựng ngành được quan tâm, thường xuyên chăm lo đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục đội ngũ cán bộ về phẩm chất chính trị, ý thức trách nhiệm, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ; cơ sở vật chất được tăng cường, từng bước đáp ứng nhiệm vụ, yêu cầu cải cách tư pháp...

11. Quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp

Viện trưởng VKSND hai cấp thực hiện nghiêm túc việc báo cáo kết quả công tác với cấp ủy, Hội đồng nhân dân cùng cấp; chủ động tham mưu cho cấp ủy ban hành Chỉ thị công tác kiểm sát năm 2024 đối với hai cấp kiểm sát.

Chủ động, tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; tham mưu và phối hợp với cấp ủy, chính quyền giải quyết tốt các vụ việc khiếu kiện phức tạp trên địa bàn, góp phần ổn

⁸⁴ Chương trình số 01 ngày 06/7/2023.

⁸⁵ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019, Nghị quyết số 161/2021/QH14 ngày 0/8/4/2021 của Quốc hội về công tác tư pháp; Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005, Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị;...

định tình hình chính trị địa phương; thực hiện tốt quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan Nhà nước và các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương.

Thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp giữa Ban cán sự đảng VKSND tỉnh với Ban cán sự đảng UBND tỉnh trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của mỗi cơ quan, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh⁸⁶.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2024, ngành Kiểm sát Hải Dương có nhiều cố gắng trong việc thực hiện nhiệm vụ do VKSND tối cao và Tỉnh ủy giao. Trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra và chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại các phiên tòa được nâng lên; đã chủ động kiểm sát chặt chẽ, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết án; không để xảy ra oan, sai nghiêm trọng và bỏ lọt tội phạm. Đã phối hợp giải quyết kịp thời, nghiêm minh các vụ án thuộc diện theo dõi của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Kiểm sát hoạt động tư pháp ngày càng hiệu quả hơn; chú trọng phát hiện, tích lũy và tổng hợp vi phạm, nâng cao chất lượng kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu đảm bảo căn cứ pháp lý, góp phần làm giảm các vi phạm trong hoạt động tư pháp. Công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều đổi mới, công tác xây dựng Đảng, xây dựng ngành luôn được coi trọng, nội bộ đoàn kết, triển khai nhiều biện pháp để giáo dục, rèn luyện, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ công chức cả về lý luận chính trị và nghiệp vụ, tăng cường quản lý, kỷ cương, kỷ luật. Thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quy chế dân chủ trong ngành KSND. Các chỉ tiêu nghiệp vụ đã hoàn thành, nhiều chỉ tiêu vượt theo Hệ thống chỉ tiêu nghiệp vụ của Ngành (QĐ139) và chỉ tiêu Quốc hội giao (Nghị quyết 96) và cao hơn cùng kỳ năm 2023 (chỉ tiêu đạt 72, chỉ tiêu vượt 58). Một số chỉ tiêu đạt tỷ lệ cao như: Giải quyết án giai đoạn truy tố đạt 100% (vượt 5%), tỷ lệ xác định án trọng điểm 13,02%, vượt 8,02%, không có trường hợp quá hạn tạm giữ, tạm giam, 100% các trường hợp bắt, giữ tố tụng chuyển xử lý hình sự; chất lượng kháng nghị hình sự, dân sự được nâng lên (hình sự vượt 20,91%, dân sự vượt 30%); số lượng kiến nghị, yêu cầu trong các khâu công tác đều tăng (kiến nghị tăng 100, yêu cầu tăng 37), chất lượng được nâng lên nhất là các kiến nghị phòng ngừa, các kiến nghị, yêu cầu đều được tiếp thu thực hiện đạt 100% (vượt 20%);...Kết quả công tác đã góp phần giữ vững an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn; phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Hạn chế, tồn tại

Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết vụ án hình sự vẫn còn có án trả hồ sơ điều tra bổ sung có trách nhiệm của VKS; án năm 2023 chuyển sang có vụ chưa giải quyết đảm bảo kế hoạch đề ra (kế hoạch đề ra xong trong tháng 5/2024); chất lượng, hiệu quả kiểm sát hoạt động tư pháp có việc

⁸⁶ Tham gia ý kiến vào đề cương Đề án phát triển quan hệ lao động trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2024-2030; dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi thực hiện công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch của Ban Chỉ đạo 138 tỉnh về thực hiện công tác phòng, chống tội phạm năm 2024....

chưa cao (chưa kịp thời phát hiện vi phạm để thực hiện quyền kiến nghị; chất lượng Bài phát biểu, kiểm sát bản án, quyết định của một số đơn vị VKSND cấp huyện có việc còn hạn chế);...Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo có đơn vị thực hiện chưa đảm bảo về chất lượng và thời hạn; công tác tự đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn cho công chức ở một số đơn vị hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, tồn tại

3.1 Nguyên nhân khách quan

Hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện, nhiều quy định còn chưa được hướng dẫn kịp thời để thống nhất thực hiện. Các cơ quan hỗ trợ tư pháp (Cơ quan giám định, tổ chức định giá tài sản theo tố tụng) chưa đáp ứng kịp thời, đầy đủ yêu cầu của cơ quan tố tụng. Bên cạnh đó một số cơ quan liên quan cung cấp không đầy đủ, kịp thời các tài liệu theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng để phục vụ giải quyết vụ việc. Cơ sở vật chất, phương tiện làm việc còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; yêu cầu trách nhiệm của Ngành cao song chế độ đãi ngộ còn hạn chế, bên cạnh đó số biên chế của ngành Kiểm sát Hải Dương còn thiếu (18 công chức mới được tuyển dụng, phân công công tác từ 01/8/2024, hiện còn thiếu 10 biên chế).

3.2 Nguyên nhân chủ quan

Phương pháp quản lý, chỉ đạo điều hành của lãnh đạo một số đơn vị chưa có nhiều đổi mới; chưa sâu sát trong chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu nghiệp vụ đã đề ra. Công tác phối hợp giữa các ngành, giữa hai cấp Kiểm sát trong giải quyết một số khó khăn, vướng mắc đối với một số vụ, việc chưa tốt dẫn đến kéo dài thời hạn giải quyết. Một số công chức, KSV chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao, phương pháp làm việc chưa khoa học dẫn đến hạn chế về chất lượng và tiến độ công việc.

4. Kiến nghị, đề xuất với VKSND tối cao

- Phối hợp với các ngành tư pháp Trung ương hướng dẫn thống nhất xử lý các tội phạm còn có quan điểm khác nhau giữa các cơ quan làm án (tội Lạm quyền trong khi thi hành công vụ; tội Làm giả, sử dụng tài liệu, con dấu giả của cơ quan, tổ chức; tội Vi phạm quy định về TGGT đường bộ, trong đó người gây ra tai nạn và có lỗi trong vụ án là thân nhân của người bị hại; tình tiết “vụ lợi” quy định tại khoản 1 các điều 356, 357 và 359 của BLHS...); tăng cường giải đáp, thông báo rút kinh nghiệm về nghiệp vụ.

- Quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng, bảo trì trụ sở của VKSND cấp huyện và kinh phí mua sắm tài sản bổ sung, thay thế; kịp thời trang bị các thiết bị phục vụ chuyển đổi số cho VKS địa phương.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Quy định, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và VKSND tối cao về thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp; nhất là các quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực, chống tham nhũng, tiêu cực; các nhiệm vụ về cải cách tư pháp, về công tác nội

chính⁸⁷;... tổ chức thành công Đại hội các Chi bộ trực thuộc và Đại hội Đảng bộ VKSND tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030; tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Chỉ thị 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị; phối hợp với các cơ quan hữu quan chủ động trong phòng ngừa, xử lý các loại tội phạm, vi phạm pháp luật góp phần bảo đảm giữ vững an ninh, chính trị, phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp; thực hiện tốt việc bố trí Viện trưởng VKSND tỉnh và VKSND cấp huyện tham gia cấp ủy các cấp.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; các Chỉ thị chuyên đề của Viện trưởng VKSND tối cao; không để xảy ra oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm, bảo vệ tốt quyền con người trong tố tụng hình sự; đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án năm 2024 chuyển sang, các vụ án trọng điểm, án tham nhũng, những vụ án dư luận xã hội quan tâm, các vụ án, vụ việc thuộc diện theo dõi, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm sát hoạt động tư pháp trong giải quyết vụ, việc dân sự, vụ án hành chính, KDTM, LĐ... kiểm sát thi hành án, kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Tăng cường và nâng cao chất lượng kháng nghị, kiến nghị vi phạm trong hoạt động tư pháp, chú trọng kiến nghị phòng ngừa vi phạm và tội phạm. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, khâu công tác trọng tâm đột phá.

3. Thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy phục vụ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành TW Đảng theo chỉ đạo của VKSND tối cao; về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong ngành Kiểm sát nhân dân; về nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ; về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; kiểm soát quyền lực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án....

4. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong tất cả các khâu, lĩnh vực công tác; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra trong nội bộ, tăng cường kỷ cương, kỷ luật. Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo chuyên đề, nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và nhiệm vụ chính trị do cấp ủy địa phương giao. Tiếp tục phối hợp với các Vụ nghiệp vụ, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tại địa phương theo kế hoạch; tăng cường các biện pháp đào tạo, bồi dưỡng tại chỗ.

⁸⁷ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 27); Kế hoạch số 11-KH/TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 27; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023, số 131-QĐ/TW, 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023, 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ, trong công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng, trong hoạt động thanh tra, kiểm toán, trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và trong công tác xây dựng pháp luật....

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực hiện chức năng, nhiệm vụ; thực hiện nghiêm túc quy định của Nhà nước trong việc sử dụng ngân sách, tài sản đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống tham nhũng, lãng phí, phục vụ hiệu quả cho công tác; tiếp tục triển khai thực hiện dự án xây dựng trụ sở VKSND TP. Hải Dương đảm bảo đúng tiến độ.

Trên đây là kết quả công tác năm 2024 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, VKSND tỉnh Hải Dương báo cáo VKSND tối cao nắm và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- VKSND tối cao (Phòng tổng hợp, Văn phòng);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các đ/c LĐ VKS tỉnh;
- Các đơn vị 2 cấp;
- Lưu: VT, VPTH.

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Dương